

Bản án số: 02/2020/HS-PT

Ngày 15 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Hưng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hoan

Ông Vũ Thành Long

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thu, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S, do có kháng cáo của các bị cáo H và S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2019/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Khúc Thị D và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/9/2019 đến ngày 07/9/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo hiện tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Trịnh Duy S, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 162, phố V, tổ 8, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Duy L và bà Trịnh Thị P; có vợ là Lê Thị L và 02 con; tiền sự: Ngày 01/12/2018, Sơn bị Công an xã Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; bị tạm giữ ngày 04/9/2019 đến ngày 07/9/2019 thì được

thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo hiện tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn H đều ở thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên; Đặng Đình V ở thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Đức C1 ở phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; Ngô Quang T ở thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Mạnh T ở số 204, tổ 5, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Trịnh Duy S ở số 162, phố V, tổ 8, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Tạ Duy L ở số 168, đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội đều làm việc tại công ty Huyndai Aluminum Vina Khu công nghiệp Phố Nối A, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 04/9/2019, C, H, V, C1, T, T1, S và L vào phòng nghỉ dành cho lái xe của công ty Huyndai Aluminum Vina để uống nước và nghỉ ngơi. Do có ý định đánh bạc nên C lấy kéo (có sẵn trong phòng) và vỏ bao thuốc lá vinataba cắt 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng rồi lấy bát, đĩa trên ban thờ trong phòng ngồi lên giường cho 04 quân vị vào bát, úp đĩa lên xóc thử. Thấy vậy H, V, C1, T, T1, S, L đều ngồi lên giường rồi cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Khi đánh bạc C có 3.400.000đ, H có 9.400.000đ, V có 7.175.000đ, T có 3.800.000đ, C1 có 5.600.000đ, T1 có 6.300.000đ, S có 6.400.000đ và L có 1.730.000đ. Các bị cáo tự khai: C sử dụng 2.800.000đ, H sử dụng 400.000đ, V sử dụng 1.150.000đ, T sử dụng 1.900.000đ, C1 sử dụng 1.600.000đ, T1 sử dụng 6.300.000đ, S sử dụng 210.000đ và L sử dụng 1.250.000đ để đánh bạc. Hình thức chơi được quy định như sau: C là người xóc cái cầm 04 quân vị cho vào đĩa, úp bát lên rồi lấy hai tay cầm xóc lên xóc xuống và đặt xuống. người đánh bạc đặt tiền vào hai cửa gồm cửa chắn và cửa lẻ, quy định đặt thấp nhất là 50.000đ, cao nhất tùy ý vào lượng tiền của người chơi. Sau khi người chơi đặt tiền xong, C mở bát, nếu có 02 quân màu trắng, 02 quân màu vàng hoặc cả 04 quân đều màu trắng hoặc màu vàng thì là chắn; nếu có 03 quân cùng màu trắng hoặc màu vàng, quân còn lại màu vàng hoặc màu trắng thì là lẻ. Nếu là chắn thì những người đặt tiền cửa chắn thắng, C phải trả cho người thắng bạc bằng số tiền người đó đã đặt, còn C sẽ thu về số tiền đã đặt của những người chơi đặt cửa lẻ. Còn nếu khi mở bát là lẻ thì người đặt bên cửa lẻ thắng, C

phải trả cho những người đặt cửa lẻ bằng số tiền người đó đã đặt còn C thu về số tiền đã đặt của những người đặt cửa chẵn. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Tại khu vực chiếu bạc số tiền 10.710.000đ, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, 01 kéo có tay nắm màu đen, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng; thu trên người V 6.025.000đ, T 4.900.000đ, C1 4.000.000đ, T1 1.900.000đ, C 600.000đ, H 9.000.000đ, S 6.190.000đ và L 480.000đ.

Quá trình điều tra xác định: Các bị cáo thành khẩn khai báo và đều khai số tiền 10.710.000đ Cơ quan điều tra thu giữ tại khu vực chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền thu trên người V 6.025.000đ, C1 4.000.000đ, T 1.900.000đ, C 600.000đ, H 9.000.000đ, S 6.190.000đ và L 480.000đ là tiền các bị cáo để riêng, sử dụng vào mục đích sinh hoạt cá nhân; riêng số tiền 4.900.000đ thu giữ của T, xác định bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Công ty Hyundai Aluminum Vina không biết các đối tượng trên đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại phòng nghỉ dành cho lái xe. Chỉ có C, T, C1, T1, L, V, H và S tham gia đánh bạc, ngoài ra không có ai khác tham gia.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2019/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S đều phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 50.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ chậm thi hành số tiền trên thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trịnh Duy S.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Duy S 01 năm tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải thi hành tiếp 11 tháng 27 ngày tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, điều luật, hình phạt đối với 06 bị cáo khác và quyết định xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/10/2019, bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S cùng có đơn kháng cáo xin giảm tiền phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội, đồng thời trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm hình phạt tiền và hình phạt tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ sót tình tiết giảm nhẹ đối với Trịnh Duy S. Mặt khác tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt kèm theo Giấy xác nhận bị cáo có cụ nội, ông nội và bà nội là người có công với cách mạng; bố, mẹ bị cáo có Huân chương kháng chiến; chú ruột bị cáo là Liệt sỹ, được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và bệnh tật là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự để giảm hình phạt tiền cho bị cáo H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; giảm cho bị cáo S từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật là hoàn toàn hợp pháp, được xem xét.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S nhận tội và khai diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo và đồng phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp lời khai của các bị cáo đồng phạm đã bị xét xử không kháng cáo, không bị kháng nghị; phù hợp biên bản bắt quả tang đám bạc và vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 04/9/2019, Nguyễn Mạnh C, Ngô Quang T, Nguyễn Đức C1, Nguyễn Mạnh T1, Tạ Duy L, Đặng Đình V, Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S vào phòng nghỉ dành cho lái xe của công ty Hyundai Aluminum Vina để uống nước nghỉ ngơi nên C, H, V, C1, T, T1, S và L đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa và bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: tại khu vực chiếu bạc số tiền 10.710.000đ, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, 01 kéo

có tay nắm màu đen, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng; thu trên người V 6.025.000đ, T 4.900.000đ, C1 4.000.000đ, T1 1.900.000đ, C 600.000đ, H 9.000.000đ, S 6.190.000đ và L 480.000đ. Trong đó có 15.610.000đ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Bởi hành vi trên, bị cáo Nguyễn Văn H, Trịnh Duy S và các đồng phạm đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo H và S, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo cùng đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò của bị cáo và áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 50.000.000đ và bị cáo Trịnh Duy S 01 năm tù là tương đối phù hợp quy định của pháp luật và trách nhiệm của bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm có xét: Các bị cáo H, Sơn đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải thật sự về hành vi phạm tội. Các bị cáo phạm tội có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không phải là người chủ mưu, cầm đầu; số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn chỉ có 15.610.000 đồng, trong đó H sử dụng 400.000 đồng, S sử dụng 210.000 đồng để đánh bạc.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn xin xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, nội dung đơn trình bày: Bị cáo là lao động chính trong gia đình và nuôi ba con nhỏ đang ăn học, cháu thứ ba mới sinh được 04 tháng tuổi, vợ bị cáo sau sinh cũng hay đau ốm, bị cáo phải nuôi một người em tàn tật và hiện tại bị cáo đang thất nghiệp do bị công ty cho thôi việc, được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải chịu lãi suất chậm thi hành tiền phạt là không đúng quy định của pháp luật, cấp phúc thẩm sẽ sửa án không buộc bị cáo phải chịu lãi suất chậm thi hành đối với khoản tiền phạt này nhưng cấp sơ thẩm phải nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

Đối với bị cáo Trịnh Duy S: Tại cấp sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo S đã bỏ sót 01 tình tiết giảm nhẹ của bị cáo là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sẽ

áp dụng thêm để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng cấp sơ thẩm phải nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

Mặt khác, tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Đơn xin giảm nhẹ hình phạt kèm theo Giấy xác nhận bị cáo có cụ nội, ông nội và bà nội là người có công với cách mạng; bố, mẹ bị cáo có Huân chương kháng chiến; chú ruột bị cáo là Liệt sỹ, được chính quyền địa phương xác nhận; bản thân bị cáo đang phải điều trị bệnh: Con thiếu máu não cục bộ, đau thắt ngực, viêm dạ dày và tá tràng được bệnh viện xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cấp phúc thẩm sẽ áp dụng thêm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S, sửa quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2019/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S đều phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trịnh Duy S.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Duy S 07 (bảy) tháng tù, được trừ đi 03 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải thi hành tiếp 06 (sáu) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành.

2. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Trịnh Duy S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Văn Lâm;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Hưng